Phụ Chú Giải Tạng Luật – Xua Tan Hoài Nghi II – 6. Phẩm về Các Giới Phải Thú Tội

6. Pāṭidesanīyakaṇḍaṃ

6. Phẩm Ưng Phát Lộ

1. Paṭhamapāṭidesanīyasikkhāpadavaṇṇanā

1. Chú giải về điều học Ưng Phát Lộ thứ nhất

553. Pāṭidesanīyesu paṭhame **paṭidesetabbākāradassana**nti evaṃ āpattiṃ navakassa santike desetabbākāradassanaṃ. Iminā lakkhaṇena sambahulānaṃ āpattīnampi vuḍḍhassa santike ca desetabbākāro sakkā viññātunti. Tatrāyaṃ nayo – ‘‘gārayhe, āvuso, dhamme āpajjiṃ asappāye pāṭidesanīye’’ti evaṃ sambahulāsu. Vuḍḍhassa pana santike ‘‘gārayhaṃ, bhante, dhammaṃ…pe… gārayhe, bhante, dhamme’’ti yojanā veditabbā. Tattha **asappāya**nti saggamokkhantarāyakaranti attho. Aññātikāya bhikkhuniyā antaraghare ṭhitāya hatthato sahatthā yāvakālikaggahaṇaṃ, ajjhoharaṇanti dve aṅgāni.
553. Ở trong các điều Ưng Phát Lộ, điều thứ nhất, **việc trình bày phương cách cần phải phát lộ** nghĩa là việc trình bày phương cách cần phải bày tỏ tội trước sự hiện diện của vị Tỳ-khưu mới hơn. Dựa vào đặc điểm này, cũng có thể hiểu được phương cách cần phải bày tỏ nhiều tội lỗi trước sự hiện diện của vị trưởng thượng. Về vấn đề ấy, phương pháp là như sau: – “Thưa hiền hữu, tôi đã phạm phải pháp đáng chê trách, không thích hợp, là điều cần phải phát lộ,” đây là cách nói khi có nhiều tội. Còn trước sự hiện diện của vị trưởng thượng, nên hiểu cách áp dụng là: “Thưa ngài, con đã phạm phải pháp đáng chê trách…v.v… thưa ngài, con đã phạm phải các pháp đáng chê trách.” Trong đó, **không thích hợp** có nghĩa là gây trở ngại cho cõi trời và sự giải thoát. Có hai chi phần là: việc nhận vật thực có thời hạn bằng chính tay mình từ tay của một Tỳ-khưu-ni không phải là thân quyến, đang đứng trong nội viện, và việc tiêu thụ vật thực ấy.

Paṭhamapāṭidesanīyasikkhāpadavaṇṇanā niṭṭhitā.

Kết thúc phần chú giải về điều học Ưng Phát Lộ thứ nhất.

558. Dutiye paripuṇṇūpasampannāya ananuññātākārena vosāsanā, anivāretvā

bhojanajjhohāroti dve aṅgāni.
558. Ở điều thứ hai, có hai chi phần là: việc chỉ dạy một cách không được phép đối với Tỳ-khưu-ni đã thọ cụ túc giới, và việc tiêu thụ vật thực mà không ngăn cản.

563. Tatiye sekkhasammatatā, gharūpacāre animantitatā, gilānassa aniccabhattādiṃ gahetvā bhuñjananti tīṇi aṅgāni.
563. Ở điều thứ ba, có ba chi phần là: là gia đình được công nhận là hữu học, không được mời trong khu vực của nhà, và nhận và dùng các vật thực như vật thực không thường xuyên của người bệnh.

570. Catutthe sāsaṅkāraññasenāsanatā, ananuññātaṃ yāvakālikaṃ appaṭisaṃviditaṃ ajjhārāme paṭiggahetvā agilānassa ajjhoharaṇanti dve aṅgāni. Sesaṃ uttānameva.
570. Ở điều thứ tư, có hai chi phần là: trú xứ trong rừng là nơi bị nghi ngờ, nhận vật thực có thời hạn chưa được phép, chưa được báo cho biết ở trong tự viện rồi tiêu thụ khi không có bệnh. Phần còn lại thì đã rõ ràng.

Pāṭidesanīyavaṇṇanānayo niṭṭhito.

Kết thúc phương pháp chú giải về các điều Ưng Phát Lộ.